TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2019/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 266/2019/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn XM, xã LM, huyện ML, thành phố HN.

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh K và chị H xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Mạnh, sinh ngày 10/7/2007 và Nguyễn MĐ, sinh ngày 03/02/2011.

Giao con chung Nguyễn ĐM, sinh ngày 10/7/2007 cho anh K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi *(nếu không có sự thay đổi nào khác)*.

Giao con chung Nguyễn MĐ, sinh ngày 03/02/2011 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi *(nếu không có sự thay đổi nào khác)*.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng con chung giữa anh K và chị H. Sau khi ly hôn anh K và chị H có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ:* Anh K và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh K tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0009143 ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; anh K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương